

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHĨA GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; được sửa đổi bởi Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nGhị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh quy hoạch huyện Tư Nghĩa;

Căn cứ Quyết định số 120/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quy định phân cấp cho cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định, trình tự thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Xét đề nghị của phòng Kinh tế tại Tờ trình số 751/TTr-KT ngày 12 tháng 8 năm 2026 về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của ông Lê Văn Sỹ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông Lê Văn Sỹ; địa chỉ tại xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi được chuyển mục đích sử dụng 310m² đất trồng cây hàng năm khác (phần diện tích nằm ngoài hành lang bảo vệ an toàn công trình giao thông hoặc nằm ngoài quy hoạch đất giao thông, thủy lợi, đất công cộng...) sang mục đích đất ở tại nông thôn và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng

đất tại xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn.
- Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.
- Vị trí, ranh giới thửa đất: Thửa đất số 402, tờ bản đồ số 15, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi được xác định theo trích lục bản đồ địa chính thửa đất do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh khu vực II lập ngày 10/8/2026.
- Hình thức giao đất: Chuyển từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất 310m².
- Giá đất tính tiền sử dụng đất phải nộp: Đất ở thuộc Khu vực 2; vị trí 5; Đơn giá: 600 nghìn đồng/m² theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi.
- Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Phòng kinh tế xã Nghĩa Giang có trách nhiệm chuyển thông tin địa chính theo mẫu 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ cho Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi.

2. Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm:

- Xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, chậm nộp, phí, lệ phí (nếu có);
- Thông báo cho người được giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định;
- Thu tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định;
- Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế trên ứng dụng liên ngành bằng hình thức điện tử.

3. Ông Lê Văn Sỹ có trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định; thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất (nếu có).

4. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II chịu trách nhiệm chính lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

5. Trung tâm phục vụ hành chính công xã Nghĩa Giang chịu trách nhiệm trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II, Giám đốc trung tâm phục vụ hành chính công xã Nghĩa Giang, người sử dụng đất có tên tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND và UBND xã chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã Nghĩa Giang./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Thanh Tuyên

Số: 751/TTr-KT

Nghĩa Giang, ngày 12 tháng 8 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

Kính gửi: UBND xã Nghĩa Giang.

I. Phần căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh quy hoạch huyện Tư Nghĩa;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; được sửa đổi bởi Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 120/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quy định phân cấp cho cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định, trình tự thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Xét hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Lê Văn Sỹ; Căn cước công dân số: 051068018965, ngày cấp: 10/05/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát

II. Phần nội dung trình:

1. Quá trình chuẩn bị, đánh giá hồ sơ xin giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất:

- Ngày 29/7/2026: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND xã Nghĩa Giang tiếp nhận hồ sơ xin chuyển mục đích của ông Lê Văn Sỹ;

- Ngày 30/7/2026, Phòng Kinh tế có Công văn số 420/KT đề nghị Chi nhánh

Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất;

- Ngày 10/8/2026, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II có Công văn số 2720/CNKV(II) cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất.

- Ngày 11/8/2026, Phòng Kinh tế phối hợp với Cộng đồng dân cư thôn An Sơn và chủ sử dụng đất tiến hành kiểm tra thực địa thửa đất.

2. Kết quả đánh giá về hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất

- Hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Lê Văn Sỹ tại thửa đất số 402, tờ bản đồ số 15, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi đầy đủ các loại giấy tờ theo quy định tại khoản 1, Mục I của phần III, phụ lục I kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

- Đối chiếu với Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Tư Nghĩa được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 14/4/2025: thửa đất số 402, tờ bản đồ số 15, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi, diện tích 4655,4 m² quy hoạch đất ở, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

- Theo ý kiến của ông Lê Văn Sỹ:

Ông Lê Văn Sỹ trình bày thửa đất sử dụng ổn định, không tranh chấp; ông và bà có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất tại thửa đất số 402, tờ bản đồ số 15, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi để tặng cho anh, chị em ruột. Ông Lê Văn Sỹ cam kết nội dung trình bày là đúng sự thật và cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính cho nhà nước đầy đủ, đúng hạn khi cơ quan có thẩm quyền thông báo.

- Theo ý kiến của cộng đồng dân cư thôn An Sơn tại biên bản kiểm tra thực địa ngày 11/8/2026 thì thửa đất số 402, tờ bản đồ số 15, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi được quy hoạch đất ONT, phù hợp với quy hoạch chung và các vùng phụ cận của địa phương; việc trình bày về nhu cầu chuyển mục đích của ông Lê Văn Sỹ là đúng và chính đáng.

Sau khi kiểm tra hồ sơ chuyển mục đích và căn cứ tại Khoản 5 Điều 116, Điều 227 Luật đất đai năm 2024, khoản 1, Mục I của phần III, phụ lục I kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai thì thửa đất đủ điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

3. Nội dung đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất

Phòng Kinh tế kính đề nghị UBND xã Nghĩa Giang ban hành quyết định chuyển mục đích sử dụng đất, nội dung cụ thể như sau:

- Cho ông Lê Văn Sỹ; địa chỉ tại xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi được chuyển mục đích sử dụng 310 m² đất trồng cây hàng năm khác (phần diện tích nằm ngoài hành lang bảo vệ an toàn công trình giao thông hoặc nằm ngoài quy hoạch đất giao thông, thủy lợi, đất công cộng ...) tại xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi sang mục đích đất ở tại nông thôn và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất tại xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn.

- Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

- Vị trí, ranh giới thửa đất: Thửa đất số 402, tờ bản đồ số 15, xã Nghĩa Giang,

tỉnh Quảng Ngãi được xác định theo trích lục bản đồ địa chính thửa đất do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh khu vực II lập ngày 10/8/2026.

- Giá đất tính tiền sử dụng đất phải nộp: Đất ở thuộc Khu vực 2; vị trí 5; Đơn giá: 600 nghìn đồng/m² theo Nghị quyết HĐND số 40/2025/NQQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi.

- Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Giang giao trách nhiệm cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các công việc sau:

- Phòng kinh tế xã Nghĩa Giang có trách nhiệm chuyển thông tin Địa chính theo mẫu 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của chính phủ cho Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi.

- Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm:

- + Xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí (nếu có);

- + Thông báo cho người được giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định;

- + Thu tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định;

- + Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế trên ứng dụng liên ngành bằng hình thức điện tử.

- Ông Lê Văn Sỹ chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định; thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất (nếu có).

- Trung tâm phục vụ hành chính công xã Nghĩa Giang trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

5. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II chịu trách nhiệm chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Phòng Kinh tế kính trình UBND xã Nghĩa Giang xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: KT.

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG KINH TẾ
Nguyễn Thế Tân

VP ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC II
Số: 420/CNKV(II)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Sơn Tịnh, ngày 10 tháng 8 năm 2026

V/v phúc đáp nội dung tại Công
văn số 420/KT ngày 30/7/2026 của
Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang

Kính gửi: Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II (sau đây gọi tắt là Chi nhánh) nhận được Công văn số 388/KT ngày 29/4/2026 "V/v yêu cầu phúc đáp lại nội dung cung cấp về cơ sở dữ liệu đất đai và trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với Công văn số 420/KT ngày 30/7/2026 của Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang". Sau khi xem xét nội dung Công văn, kiểm tra cơ sở dữ liệu đất đai trên hệ thống quản lý đất đai VBDLIS, Chi nhánh phúc đáp nội dung như sau:

1. Đối với cơ sở dữ liệu đất đai của phân hệ dữ liệu về giá đất hiện nay phần mềm VBDLIS chưa được xây dựng hoàn chỉnh và chưa tích hợp dữ liệu giá đất theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi nên Chi nhánh không có dữ liệu để cung cấp.
2. Cung cấp Trích lục bản đồ địa chính của thửa đất đề nghị theo mẫu Phụ lục 19 được ban hành kèm theo Thông tư 26/2024/BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(có 6 trích lục thửa đất kèm theo các Công văn nêu trên)

3. Qua đối chiếu bản đồ địa chính thì thửa đất số 73, tờ số 7 của ông Trịnh Hồng Thanh thì diện tích cấp GCN không trùng khớp với diện tích trên bản đồ địa chính. Do đó, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II không đủ cơ sở để thực hiện.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II phúc đáp nội dung trên đề Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang được biết và phối hợp thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT_(Quy).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Tạo

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 402

Tờ bản đồ địa chính: 15

xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi

2. Diện tích: 4655,4 m²

Loại đất: ONT+HNK

Tài Liệu đo đạc: Bản đồ địa chính do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi thẩm định

3. Tên người sử dụng đất: Ông Lê Văn Sỹ

4. Giấy chứng nhận (Ghi đã cấp hoặc chưa cấp GCN): Đã cấp GCNQSD đất

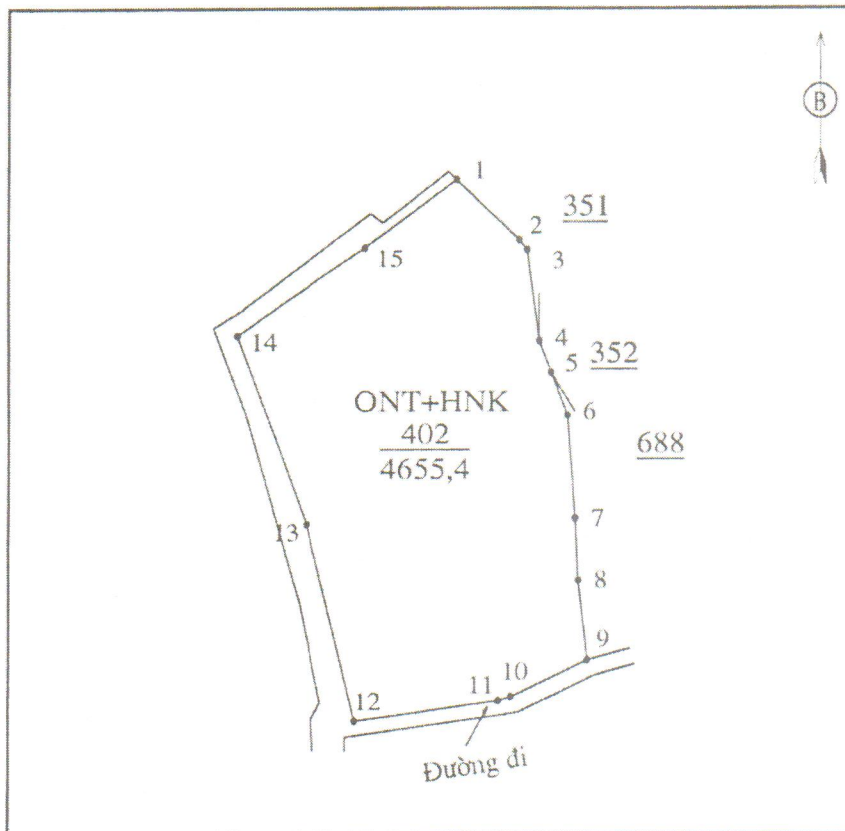
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):

Ranh giới thửa đất không thay đổi so với GCNQSD đất đã cấp

6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất và tài sản gắn liền với đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Tọa độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh(m)
Đỉnh	X (m)	Y(m)	
1	1671290,17	578125,63	16,78
2	1671278,72	578137,90	2,43
3	1671276,85	578139,45	17,44
4	1671259,58	578141,88	6,39
5	1671253,61	578144,17	8,77
6	1671245,48	578147,45	19,79
7	1671225,76	578149,06	11,80
8	1671213,98	578149,70	15,29
9	1671198,80	578151,51	16,61
10	1671191,87	578136,41	2,62
11	1671191,11	578133,90	28,19
12	1671187,31	578105,97	38,46
13	1671224,61	578096,60	38,35
14	1671260,46	578082,97	30,01
15	1671277,25	578107,84	21,99
1	1671290,17	578125,63	

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Quảng Ngãi, ngày 10. tháng 8. năm 2026

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ
ĐẤT ĐAI KHU VỰC II
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Quang Quý



Lê Văn Tạo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC ĐỊA
Hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất

Căn cứ hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Lê Văn Sỹ, thường trú: Thôn An Sơn, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi do Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính xã Nghĩa Giang tiếp nhận ngày 29/7/2026 ;

Hôm nay, vào lúc 11 giờ 00, ngày 11 tháng 8 năm 2026.

I. Thành phần tham gia gồm:

1. Phòng Kinh tế Xã Nghĩa Giang:

- Bà : Võ Thị Nguyệt Chức vụ: Chuyên viên phòng Kinh tế.

2. Đại diện cộng đồng dân cư

- Ông (bà): ... Lê Duy ... Trưởng thôn ... An Sơn ...

3. Chủ sử dụng đất

- Ông Lê Văn Sỹ, địa chỉ thường trú: Thôn An Sơn, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi

II. Kết quả kiểm tra:

1. Thông tin về thửa đất, chủ sử dụng đất:

- Chủ sử dụng đất: ông Lê Văn Sỹ
- Thửa đất số: 402, tờ bản đồ số 15, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi, diện tích: 4655,4 m², loại đất: ONT + BHK
- Mục đích sử dụng đất hiện tại:
- + Đất ở: 200m²; Thời hạn sử dụng: lâu dài
- + Đất trồng cây hàng năm khác: 4455,4 m², Thời hạn sử dụng đến: 30/11/2068.
- Địa chỉ thửa đất: thôn An Sơn, Xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II cấp ngày 03/6/2026 có số vào sổ CN 9287, có số phát hành AA 08541103.

2. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất (hoặc quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị):

- Sự phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Tư Nghĩa:

- ☒ Phù hợp
- ☐ Không phù hợp
- ☐ Khác.....

- Sự phù hợp với Quy hoạch nông thôn mới:

- ☒ Phù hợp
- ☐ Không phù hợp
- ☐ Khác.....

3. Hiện trạng trên thửa đất:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: ☐ Có nhà ở; ☒ Không có nhà ở.....
- ☐ Khác.....

- Cây trồng:.....

- Tường rào, cọc mốc:

- ☐ Tường rào xây gạch, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;
☐ Tường rào lưới B40, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;
☐ Tường rào dây thép gai, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;
☒ Không có tường rào, có chôn cọc mốc, ranh giới rõ ràng;
☐

Khác.....

- Tình hình sử dụng đất:

- ☒ Ổn định, không tranh chấp;
☐ Có tranh chấp;
☐ Khác.....

- Nội dung khác:

4. Nội dung yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất:

Ông ...Lê Văn Sỹ..... và bà xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm khác thành đất ở tại nông thôn với diện tích340 m².....

5. Ý kiến của thành phần tham gia:

- Theo ý kiến của chủ sử dụng đất:

Tôi có nhu cầu xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở tại nông thôn tại thửa đất số 402, tờ bản đồ số 15, xã Nghĩa Giang, thôn 1 để xin chuyển mục đích là 340 m². Tôi xin cam kết không tranh chấp hay nêu trên là đúng và thật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính cho nhà nước. Kính mong quý cơ quan...

- Theo ý kiến của Đại diện cộng đồng dân cư:

Thống nhất theo nhà dân trong thôn.

6. Vị trí theo Bảng giá đất:

Theo Nghị Quyết HĐND số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi như sau:

- Đất ở thuộc Khu vực ..2... vị trí ..5...; Đơn giá:600.....ngàn đồng/m²
- Đất nông nghiệp: Vị trí 2.

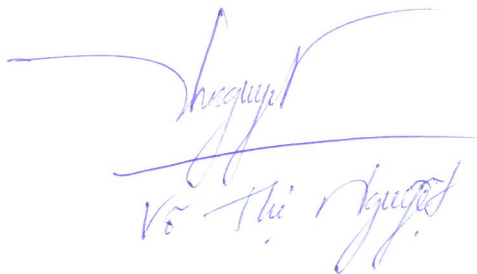
III. Kết luận và kiến nghị:

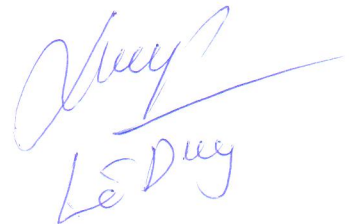
Trên cơ sở kết quả làm việc của Ban Thúc đẩy và nhu cầu xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Lê Văn Sỹ, hiện của từ diện công đồng dân cư thôn An Sơn, thành phần kinh tế nông nghiệp, thiết lập kinh tế nông nghiệp tại Nghĩa Giang xem xét cho phép ông Lê Văn Sỹ chuyển mục đích sử dụng đất từ thửa đất này thành đất ở theo quy định của pháp luật.

Biên bản được lập xong vào lúc ..11...giờ ..40... phút cùng ngày, đã được thông qua cho các thành phần tham dự nghe và thống nhất ký tên dưới đây./.

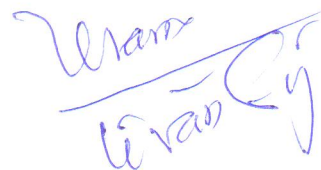
PHÒNG KINH TẾ

ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ


Võ Thị Nguyệt


Lê Dũng

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT


Lê Văn Sỹ

Mẫu số 14. Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghĩa Giang, ngày 22.. tháng 7... năm ..2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Giang(1)

1. Người đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất(2): Ông LÊ VĂN SỸ, sinh ngày: 09/07/1968, CCCD số 051068018965, cấp ngày 10/05/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát.

2. Địa chỉ/trụ sở chính: Thôn An Sơn, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): 0905403664

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã, phường, đặc khu..., tỉnh...): Thửa đất số 402, tờ bản đồ số 15, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại(3): Diện tích 4655,4m²; Đất ở tại nông thôn 200m²; Đất trồng cây hàng năm khác 4455,4m².

- Thời hạn sử dụng đất: Đất ở: lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác: đến ngày 30/11/2068.

- Hình thức sử dụng đất(4):

5. Nội dung đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất:

- Diện tích và mục đích sử dụng đất đề nghị chuyển: xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở lâu dài với diện tích 310m² để tặng cho anh, chị ruột.

- Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m2) (nếu có)(5):

- Thời hạn sử dụng đất:.....

- Hình thức sử dụng đất:.....

6. Xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có):

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền đền bù nhà nước bỏ

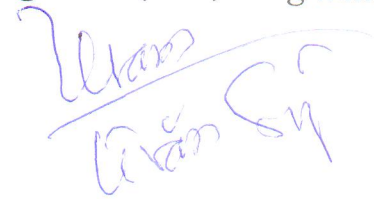
sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có): Tôi xin cam kết tôi chọn thửa đất số 402, tờ bản đồ số 15, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi là thửa đất duy nhất để tính tiền sử dụng đất theo đúng quy định của Nghị quyết số 254/2025/QH15 trên lãnh thổ Việt Nam.

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có)(6):

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)


Trần Sỹ

(1) Ghi rõ tên cấp tỉnh/cấp xã nơi có đất.

(2) Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu...; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế...

(3) Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó.

(4) Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

(5) Nêu rõ thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, miễn tiền thuê đất theo quy định nào của pháp luật

(6) Giấy tờ quy định tại trình tự, thủ tục trong lĩnh vực về đất đai ban hành kèm theo Quyết định này



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

Ông Lê Văn Sỹ, CCCD: 051068018965

2. Thông tin thửa đất:

a. Thửa đất số: 402; tờ bản đồ số: 15,

b. Diện tích: 4655,4m²,

c. Loại đất: Đất ở tại nông thôn 200,0m²; Đất trồng cây hằng năm khác 4455,4m²,

d. Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất trồng cây hằng năm khác: Đến ngày 30/11/2068,

đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,

e. Địa chỉ: xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 06 năm 2026

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC II

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

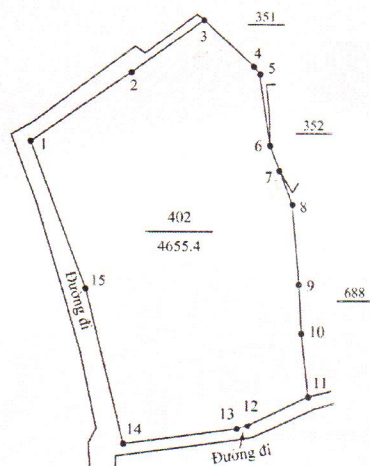


Lê Văn Tạo

AA 08541103

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.

4. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



Số hiệu Đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	
2	30,01
3	21,99
4	16,78
5	2,43
6	17,44
7	6,39
8	8,77
9	19,79
10	11,80
11	15,29
12	16,61
13	2,62
14	28,19
15	38,46
1	38,35



5. Ghi chú: -/-

6. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận:

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận:.....CN 9287.....

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: Lê Văn Sỹ

[05] Ngày, tháng, năm sinh (Đối với người nộp thuế là cá nhân, đại diện hộ gia đình): 21/2/1968

[06] Mã số thuế:

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 051068018965

[08] Địa chỉ: Thôn An Sơn

[09] Xã/phường/đặc khu: Ngũ Hương [10] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Điện thoại: 0905403664 [12] Fax: [13] Email:

[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[15] Mã số thuế:

[16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 402; Tờ bản đồ số: 15

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố: Thôn/xóm/ấp:

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: Ngũ Hương

1.2.3. Tỉnh/thành phố: Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

1.4. Mục đích sử dụng đất: ĐNT

1.5. Diện tích (m²): 310 m²

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Mã số thuế:

- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số định danh cá nhân /Số hộ chiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-
-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

**NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ
THUẾ**

Họ và tên:

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về
thuế số:

..., ngày 14 tháng 8 năm 2026

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
hoặc**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử/ Xác nhận điện tử)

Ưuân
Ưuân Sĩ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm
[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: Lê Văn Sỹ

[05] Ngày, tháng, năm sinh: 09/12/1968

[06] Mã số thuế:

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 051068 018 965

[08] Địa chỉ cư trú:

[08.1] Số nhà: [08.2] Đường/phố:

[08.3] Tổ/thôn: An Sơn [08.4] Xã/Phường/Đặc khu: Phước Bình

[08.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[09] Địa chỉ nhận thông báo thuế:

[10] Điện thoại:

2. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):

[11] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế:

[12] Mã số thuế:

[13] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số: Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[14] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu	Tỷ lệ
<u>1</u>	<u>Lê Văn Sỹ</u>		<u>051068 018 965</u>	

[15] Nguồn gốc thừa đất (đất được nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn):

Trường hợp thừa đất có nguồn gốc nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn:

[15.1] Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sử dụng đất:

[15.2] Mã số thuế:

[15.3] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu:

[15.4] Mã phi nông nghiệp (nếu có):

[16] Địa chỉ thừa đất:

[16.1] Số nhà: [16.2] Đường/phố:

[16.3] Tổ/thôn: [16.4] Xã/Phường/Đặc khu:

[16.5] Tỉnh/Thành phố:

[17] Là thửa đất duy nhất: ☐

[18] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/phường/đặc khu):

[19] Đã có giấy chứng nhận: ☒

[19.1] Số giấy chứng nhận: AA.085411.03 [19.2] Ngày cấp: 05/6/2026

[19.3] Thửa đất số: 402 [19.4] Tờ bản đồ số: 15

[19.5] Diện tích: 46.554 [19.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: ĐNT + BHK

[20] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[20.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: 200 m²

[20.2] Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích:

[20.3] Diện tích đất chưa sử dụng theo đúng quy định:

[20.4] Hạn mức (nếu có):

[20.5] Diện tích đất lấn, chiếm:

[21] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[21.1] Diện tích: [21.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[22] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[23] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [24] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[24.1] Loại nhà: [24.2] Diện tích: [24.3] Hệ số phân bổ:

5. Miễn, giảm thuế [25]

[25.1] Trường hợp miễn, giảm (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

[25.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm:

<Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn thuế, giảm thuế, người nộp thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn thuế, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để quyết định miễn thuế, giảm thuế theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên

môn về thuế số:

..., ngày 19 tháng 8 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử/Xác nhận điện tử)

Ulan
Ulan Sy